

Họ và tên: .....

Lớp: .....

**PHIẾU ÔN TẬP**

**Môn Toán - Lớp 4 - Tuần 12**

**Bài 1: Khoanh tròn trước chữ cái đặt trước câu trả lời đúng**

**a) Số bé nhất trong các số sau là: 12 398; 123 988; 1 239 808; 102 398**

A. 12 398                      B. 123 988                      C. 1 239 800                      D. 102 398

**b) Số “Mười tám triệu không nghìn hai trăm bốn mươi lăm”**

A. 18 000 240                      B. 10 800 245                      C. 18 000 245                      D. 10 080 245

**c) Trong số 18 215 704, chữ số 2 nằm ở hàng:**

A. Đơn vị                      B. Chục                      C. Trăm nghìn                      D. Chục nghìn

**d) Số 3 trong số 402 357 298 thuộc hàng nào?**

A. Triệu                      B. Chục triệu                      C. Trăm triệu                      D. Trăm nghìn

**e) Số 2 345 206 được đọc là:**

A. Hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm sáu mươi

B. Hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm

C. Hai triệu ba trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm linh sáu

D. Hai triệu ba trăm bốn mươi nghìn hai trăm linh sáu

**f) Trong dãy số tự nhiên, hai số liên kế hơn kém nhau mấy đơn vị?**

A. 1 đơn vị                      B. 10 đơn vị                      C. 100 đơn vị                      D. 5 đơn vị

**Bài 2: Viết số sau:**

a) 1 trăm triệu, 4 triệu, 2 chục nghìn, 9 nghìn, 3 trăm, 5 đơn vị: .....

b) 9 triệu, 9 trăm, 9 đơn vị: .....

**Bài 3: Viết các số sau thành tổng:**

a)  $129\ 240 = \dots\dots\dots$

b)  $1\ 908\ 234 = \dots\dots\dots$

c)  $23\ 098\ 025 = \dots\dots\dots$



**Bài 4: Bà Tám mua 5 kg cà rốt hết 60 000 đồng. Hỏi bà mua 2 kg cà rốt cùng loại và 1 kg cải thảo có giá 15 000 đồng thì hết bao nhiêu tiền?**

**Giải**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**Bài 5: Nối số ở cột A với giá trị tương ứng của chữ số 8:**

| A          |  | B          |
|------------|--|------------|
| 12 890     |  | 80 000 000 |
| 34 908 329 |  | 800        |
| 82 097 234 |  | 8 000      |

**Bài 6: Sắp xếp các số sau theo thứ tự tăng dần: 102 357; 103 257; 102 573; 103 752**

.....

**Bài 7: Điền chữ số thích hợp vào chỗ chấm:**

a)  $12\ 398\ 121 > 12\ 398\ 12\ \dots\dots$

b)  $1\ 009\ 080 < 1\ 009\ 0\ \dots\dots 0$

